TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-DS	*R, ngày 08 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1969

Ông Đỗ Minh Đ, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Tổ dân phố PT, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Minh Trang, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Theo Giấy ủy quyền công chứng số 10247 ngày 05/11/2019 tại văn phòng công chứng Trường An.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1981

Ông Huỳnh Thanh N, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Tổ dân phố PB, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Huỳnh Thanh N và bà Nguyễn Thị Thu T phải trả cho ông Đỗ Minh Đ và bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Cụ thể trả như sau: mỗi tháng trả 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 05 hàng tháng bắt đầu từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi hết nợ.

Trường hợp ông Huỳnh Thanh N và bà Nguyễn Thị Thu T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nói trên thì bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Đỗ Minh Đ có quyền yêu cầu thi hành án đối với số tiền nợ còn lại.

2. Về án phí:

2.1. Ông Huỳnh Thanh N và bà Nguyễn Thị Thu T phải nộp 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ngày 07/4/2020, ông N và bà T có đơn

xin miễn nộp tiền án phí dân sự, lý do gia đình thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường CP, thành phố R. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố R căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với ông Huỳnh Thanh N và bà Nguyễn Thị Thu T.

2.2. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Đỗ Minh Đ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000807 ngày 27/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Công